

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán ngân sách trung ương, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2030, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2026/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân

sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 353/NQ-HĐND ngày 16/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII Kỳ họp thứ 5 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, như sau:

1. Đối với vốn đầu tư: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình là **335.020 triệu đồng**, trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 262.478 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh là 72.542 triệu đồng, phân bổ như sau:

- Nội dung thành phần 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả: 94.091 triệu đồng (vốn ngân sách trung ương: 75.051 triệu đồng và vốn ngân sách tỉnh: 19.040 triệu đồng).

- Nội dung thành phần 4: Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc: 240.929 triệu đồng (vốn ngân sách trung ương: 187.427 triệu đồng và vốn ngân sách tỉnh: 53.502 triệu đồng).

(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

2. Đối với vốn sự nghiệp: Tổng phí sự nghiệp năm 2026 thực hiện Chương trình là **126.410 triệu đồng**, trong đó: vốn ngân sách Trung ương: 97.188 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh là 29.222 triệu đồng, phân bổ như sau:

- Nội dung thành phần số 1: Phát triển con người Việt Nam có nhân cách, lối sống tốt đẹp: 31.024 triệu đồng (trong đó: vốn ngân sách trung ương: 23.849 triệu đồng và vốn ngân sách tỉnh: 7.175 triệu đồng).

- Nội dung thành phần số 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả: 73.824 triệu đồng (trong đó, vốn ngân sách trung ương: 56.752 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 17.072 triệu đồng).

- Nội dung thành phần số 3: Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa: 6.377 triệu đồng (trong đó, vốn ngân sách trung ương: 4.905 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 1.472 triệu đồng).

- Nội dung thành phần số 4: Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc: 1.872 triệu đồng (trong đó, vốn ngân sách trung ương: 1.440 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 432,0 triệu đồng).

- Nội dung thành phần số 5: Thúc đẩy phát triển văn hoá nghệ thuật: 1.521 triệu đồng (trong đó, vốn ngân sách trung ương: 1.170 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 351,0 triệu đồng).

- Nội dung thành phần số 8: Phát triển nguồn nhân lực văn hóa: 1.464 triệu đồng (trong đó, vốn ngân sách trung ương: 1.125 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 339,0 triệu đồng).

- Nội dung thành phần số 9: Hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và lan tỏa các giá trị văn hóa việt nam ra thế giới: 3.617 triệu đồng (trong đó, vốn ngân sách trung ương: 2.782 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 835,0 triệu đồng).

- Nội dung thành phần số 10: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình, nâng cao năng lực thực hiện chương trình, truyền thông, tuyên truyền về chương trình: 6.711 triệu đồng (trong đó, vốn ngân sách trung ương: 5.165 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 1.546 triệu đồng).

(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

UBND các xã, phường có trách nhiệm cân đối, bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2026 tối thiểu đảm bảo theo mức quy định tại Nghị quyết số 88/2026/NQ-HĐND ngày 16/7/2026 của HĐND tỉnh Gia Lai như số liệu của Phụ lục đính kèm; đồng thời huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của Chương trình để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/7/2026.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực XV, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy (thay báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, CV;
- TT tin học, Công báo tỉnh;
- Lưu VT, C4, T5, V8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch